

Số: 87 /TB-BV

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2022

## THÔNG BÁO

Về việc mời tham gia báo giá hóa chất sử dụng trên máy huyết học Nihon Kohden Celtac F và hóa chất sử dụng trên máy huyết học Advia Siemens 2120i phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Đặng Văn Ngữ, Viện Sốt rét-Ký sinh trùng-Côn trùng Trung ương

Hiện nay, Bệnh viện Đặng Văn Ngữ có nhu cầu tham khảo giá thị trường để xây dựng dự toán mua sắm hóa chất sử dụng trên máy huyết học Nihon Kohden Celtac F và hóa chất sử dụng trên máy huyết học Advia Siemens 2120i phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh năm 2022.

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế Quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 14/2020/TT-BYT); Công văn số 588/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai đấu thầu trang thiết bị y tế theo Thông tư số 14/2020/TT-BYT,

Bệnh viện Đặng Văn Ngữ kính mời các nhà thầu có đủ năng lực tham gia báo giá hàng hóa theo nội dung tại phụ lục kèm theo.

Yêu cầu đối với báo giá:

- ✓ Giá hàng hóa đã bao gồm các loại thuế, chi phí dự thầu, vận chuyển đến kho của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương.
- ✓ Cung cấp tài liệu chứng minh sự phù hợp với phân nhóm trang thiết bị y tế theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-BYT.
- ✓ Hiệu lực của báo giá tối thiểu 03 tháng kể từ ngày ký.
- ✓ Báo giá do đại diện hợp pháp của đơn vị ký, đóng dấu.

Báo giá của Quý đơn vị xin được gửi tới địa chỉ: Phòng Kế hoạch tài chính-Bệnh viện Đặng Văn Ngữ; địa chỉ: Số 245, đường Lương Thế Vinh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Thời gian nhận báo giá: Trước 17 giờ ngày 15 tháng 11 năm 2022.

Thông tin chi tiết cần liên hệ: CN. Vũ Thị Hà, số ĐT: 0369.573.688.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Website của Viện, Bệnh viện (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC.

PHÓ GIÁM ĐỐC  
BỆNH VIỆN ĐẶNG VĂN NGŨ  
BỘ Y TẾ  
VIỆN SÓT RÉT - KÝ SINH TRÙNG - CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG  
BỆNH VIỆN ĐẶNG VĂN NGŨ  
CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG  
Trần Huy Thọ

**Phụ lục: Thông tin về hàng hóa**

*(Kèm theo Thông báo số ...../TB-BV ngày tháng năm 2022 của Phó Giám đốc, Bệnh viện Đặng Văn Ngữ)*

TT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Giá kê khai công bố
<b>Hóa chất sử dụng trên máy huyết học Nihon Kohden Celtac F</b>										
1	Hóa chất pha loãng dùng cho máy phân tích huyết học		18L/ Can	Dùng làm chất pha loãng cho máy phân tích huyết học; Trạng thái vật lí: chất lỏng. Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri clorid, Sulfate Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016	Can	22				
2	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để tách bạch cầu		500ml/ Can	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học; Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.5 đến 9.5 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện	Can	22				

TT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Giá kê khai công bố
				tích âm Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016						
3	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để tách phân bạch cầu		500ml/ Can	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học; Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: nhẹ Độ pH: 4 đến 7 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương	Can	15				
4	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học		5L/ Can	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: xanh lá Mùi: nhẹ Độ pH: 7,7 đến 8,3 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Polyoxyethylene nonylphenyl ether và Ethylene glycol	Can	4				

TT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Giá kê khai công bố
				monophenyl ether Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016						
5	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học loại đậm đặc		5L/ Can	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: vàng hoặc vàng-xanh lá Mùi: khó chịu (clo) Độ pH: 10 đến 13 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Dung dịch Natri hypoclorit Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016	Can	2				
6	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học dùng để nội kiểm mức thường		3 mL/ Lọ	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của	Lọ	24				

TT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Giá kê khai công bố
				động vật có vú Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016						
7	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học dùng để nội kiểm mức cao		3 mL/ Lọ	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016	Lọ	24				
8	Dây bom máy Nilhon Kohden Celtac F		Túi 2 chiếc		Túi	4				
<b>Hóa chất sử dụng trên máy huyết học Advia Siemens 2120i</b>										
1	Hóa chất tạo dòng cho phân tích tế bào máu		Can 20L	- Thành phần: Chất bảo quản, đệm, chất hoạt động bề mặt - Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016, chứng nhận FDA	Can	11				

Ha

TT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Giá kê khai công bố
2	Hóa chất tạo dòng cho phân tích các thành phần bạch cầu		Hộp (4 lọx2.725ml)	- Thành phần: Propylen glycol 4.06 mol/L, chất hoạt động bề mặt - Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016, chứng nhận FDA	Hộp	1				
3	Hóa chất rửa hệ thống		Hộp (2 lọx1.620ml)	- Thành phần: Natri hydroxide, 2-(2-ethoxyethoxy)ethanol, chất hoạt động bề mặt - Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016, chứng nhận FDA	Hộp	4				
4	Hóa chất phân tích thành phần bạch cầu		Hộp (2 lọ x 650ml/2 lọ x575ml/2 lọ x585ml/2 lọ x2725ml)	- Thành phần: + Perox 1: natri dodecyl sulfate, sorbitol, natri clorid, formaldehyde, BRIJ-35, đệm +Perox 2: 4-cloro-1-naphthol, diethylene glycol + Perox 3: chất ổn định, hydrogen peroxide, + Perox sheath: Propylene glycol, chất hoạt động bề mặt	Hộp	4				

TT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Giá kê khai công bố
				- Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016, chứng nhận FDA						
5	Hóa chất phân tích hồng cầu, tiểu cầu và bạch cầu trên kênh Baso		Hộp (1 lọ x 75ml/2 lọ x 2700ml/2 lọ x 1100ml/2 lọ x 1100ml)	- Thành phần: + Defoamer: dung dịch silicone + RBC/PLT: Natri dodecyl sulfate, dinatri EDTA dihydrate, tetranatri EDTA dihydrate, natri clorid, glutaraldehyde, đệm + Baso: acid hydroclorid, Phthalic acid, chất bảo quản, chất hoạt động bề mặt + CN-free HGB: Dimethyl laurylamide oxide - Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016, chứng nhận FDA	Hộp	4				
6	Hóa chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm huyết học mức bình thường		Hộp (4 lọx4ml)	- Thành phần: hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu mô phỏng và chất bảo quản - Độ ổn định sau khi mở	Lọ	36				

TT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Giá kê khai công bố
				nấp: 10 ngày - Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016, chứng nhận FDA						
7	Hóa chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm huyết học mức cao		Hộp (4 lọx4ml)	- Thành phần: hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu mô phỏng và chất bảo quản - Độ ổn định sau khi mở nấp: 10 ngày - Tiêu chuẩn ISO: 13485:2016, chứng nhận FDA	Lọ	36				

KA